TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HIỆP HÒA** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 100/2023/QĐST-HNGĐ	*Hiệp Hòa, ngày 06 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 175/2023/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2023 về việc *"Ly hôn, tranh chấp con chung"* giữa:

- ***Nguyên đơn***: Chị Đỗ Thị M, sinh năm 1981
- ***Bị đơn***: Anh Dương Văn H, sinh năm 1978

Cùng địa chỉ: thôn Đ, xã D, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55; 57; 58; 81; 82; 83; 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thị M và anh Dương Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung là cháu Dương Hạo Nh, sinh ngày 25/02/2007 cho chị Đỗ Thị M trực tiếp nuôi dưỡng.Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Con chung là cháu Dương Hạo N, sinh ngày 28/10/2003 đã lớn và trưởng thành nên các đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết.

Anh Dương Văn H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản: Các đương sự đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Đỗ Thị M phải chịu 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ

thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002752 ngày 29/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hiệp Hòa. Xác nhận chị Mến đã nộp đủ án phí sơ thẩm. Hoàn trả chị Đỗ Thị M số tiền 150.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- Chi cục THADS h. Hiệp Hòa;
- UBND xã D, huyện Hiệp Hoà;
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Văn Hải